

PHẨM 3: ĐẮC TRONG PHẦN QUYẾT TRẠCH

- Thế nào là đắc quyết trạch?
- Nói lược có hai thứ:
 1. Kiến lập Bồ-đặc-già-la.
 2. Kiến lập hiện quán.
- Thế nào là kiến lập Bồ-đặc-già-la?
- Có Lược bảy thứ:
 1. Bệnh hành sai khác.
 2. Xuất ly sai khác.
 3. Nhậm trì sai khác.
 4. Phương tiện sai khác.
 5. Quả sai khác.
 6. Giới sai khác.
 7. Tu hành sai khác.
- Phải biết kiến lập Bồ-đặc-già-la.
- Thế nào là bệnh hành sai khác?
- Có bảy thứ:
 1. Hành tham.
 2. Hành sân.
 3. Hành si.
 4. Hành mạn.
 5. Hành tầm tư.
 6. Hành cùng phân biệt.
 7. Hành bạc trần, Bồ-đặc-già-la sai khác.
- Thế nào là xuất ly sai khác ?
- Có ba thứ:
 1. Thanh văn thừa.
 2. Độc giác thừa.
 3. Đại thừa. Là Bồ-đặc-già-la sai khác.
- Thế nào là nhậm trì sai khác?
- Có ba thứ:
 1. Tư lương chưa đủ.
 2. Vị tư lương đã đủ chưa đủ.
 3. Đã đủ tư lương, Bồ-đặc-già-la sai khác.
- Thế nào là phương tiện sai khác?
- Có hai thứ:
 1. Tùy tín hành.

2. Tùy pháp hành, Bồ-đặc-già-la sai khác.
- Thế nào là quả sai khác?
- Có hai mươi thứ:
 1. Tín thắng giải.
 2. Kiến chí.
 3. Thân chứng.
 4. Tuệ giải thoát.
 5. Câu phần giải thoát.
 6. Hưởng dự lưu.
 7. Quả dự lưu.
 8. Hưởng nhất lai.
 9. Quả nhất lai.
 10. Hưởng bất hoàn.
 11. Quả bất hoàn.
 12. Hưởng A-la-hán.
 13. Quả A-la-hán.
 14. Nhiều nhất là bảy lần sanh trở lại.
 15. Gia gia.
 16. Nhất giáán.
 17. Trung nhập Niết-bàn.
 18. Sinh nhập Niết-bàn.
 19. Vô hành nhập Niết-bàn.
 20. Hữu hành nhập Niết-bàn.
 21. Thượng lưu.
 22. Thoái pháp A-la-hán.
 23. Tư pháp A-la-hán.
 24. Hộ pháp A-la-hán.
 25. Trụ bất động A-la-hán.
 26. Kham đạt A-la-hán.
 27. Bất động pháp A-la-hán, Bồ-đặc-già-la sai khác.
- Thế nào là giới sai khác?
- Là cõi Dục có ba thứ:
 1. Dị sinh.
 2. Hữu học.
 3. Vô học.

Như cõi Dục có ba thứ cõi Sắc và cõi Vô sắc cũng vậy. Lại có Bồ tát nơi cõi Dục và cõi Sắc, lại có Độc giác ở cõi Dục và Như Lai không thể nghĩ bàn, Bồ-đặc-già-la sai khác.

- Thế nào là tu hành sai khác? Lược có năm thứ:

1. Thắng giải hạnh Bồ-tát.
2. Tăng thượng ý lạc hạnh Bồ-tát.
3. Hữu tướng hạnh Bồ-tát.
4. Vô tướng hạnh Bồ-tát.
5. Vô công dụng hạnh Bồ-tát, Bồ-đặc-già-la sai khác.

Thế nào là hành tham Bồ-đặc-già-la? Là có mạnh mẽ trong thời gian dài tham dục. Như vậy hành sân, hành si, hành mạn và hành tầm tư nơi Bồ-đặc-già-la đều có mạnh mẽ trong thời gian dài sai khác.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la hành đẳng phân? Là phiền não trụ nơi vị tự tánh. Thế nào là hành bậc trên nơi Bồ-đặc-già-la? Là phiền não mỏng nhẹ trụ nơi vị tự tánh.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la Thanh văn thừa? Là trụ nơi pháp tánh Thanh văn, hoặc tánh định hoặc tánh bất định, là độn căn, tự cầu giải thoát, phát chánh nguyện rộng, tu chán lìa tham, ý vui thích giải thoát, dùng tạng Thanh văn làm cảnh của đối tượng duyên, tinh tiến tu hành pháp tùy, pháp hành, đắc tận bờ mé của khổ.

Thế nào là Độc giác thừa Bồ-đặc-già-la? Là trụ trong pháp tánh Độc giác, hoặc tánh định hoặc tánh bất định, là trung căn, tự cầu giải thoát, phát chánh nguyện rộng, tu chán lìa tham, ý lạc giải thoát, và tu độc chứng ý lạc Bồ-đề, dùng tạng Thanh văn làm cảnh của đối tượng duyên, tinh tiến tu hành pháp tùy, pháp hành, hoặc trước chưa khởi thuận phần quyết trạch, hoặc trước đã khởi thuận phần quyết trạch, hoặc trước kia chưa đắc quả, hoặc trước kia đã đắc quả, không gặp Phật ra đời, chỉ có bên trong tư duy Thánh đạo hiện tiền, hoặc độc trụ như lân giác, hoặc lại riêng bộ hành thù thắng đắc tận bờ mé khổ.

Thế nào là Đại thừa Bồ-đặc-già-la? Là trụ pháp tánh Bồ-tát, hoặc tánh định, hoặc tánh bất định, là lợi căn, vì cầu giải thoát cho tất cả hữu tình, phát chánh nguyện rộng lớn. Tu Niết-bàn vô trụ xứ ý lạc, dùng tạng Bồ-tát làm cảnh của đối tượng duyên, tinh tiến tu hành pháp tùy, pháp hành, thành thực chứng sinh, tu tịnh cội Phật, được thọ đại ký chứng thành chánh đẳng Bồ-đề vô thượng.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la tư lương chưa đủ? Là duyên pháp tăng thượng của đế làm cảnh, phát khởi nhuộn phẩm thắng giải thanh tín, thành tựu nhuộn phẩm thuận phần giải thoát khi chưa sinh định.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la tư lương đã đủ, chưa đủ? Là duyên pháp tăng thượng của đế làm cảnh, phát khởi trung phẩm thắng giải thanh tín, thành tựu trung phẩm thuận phần giải thoát khi đã sinh định.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la tư lương đã đủ? Là duyên theo pháp tăng thượng của đế làm cảnh, phát khởi thượng phẩm thắng giải thanh tín, thành tựu thượng phẩm thuận phần giải thoát sinh ngay lúc này.

Lại nữa, tư lương chưa đủ, là duyên theo pháp tăng thượng của đế làm cảnh, trong các đế, thành tựu đế hạ phẩm xét kỹ pháp nhãn, thành tựu hạ phẩm theo thuận phần quyết trạch khi chưa sinh định. Tư lương đã đủ chưa đủ, là duyên theo pháp tăng thượng của đế làm cảnh, trong các đế, thành tựu đế trung phẩm xét kỹ pháp nhãn, thành tựu trung phẩm theo thuận phần quyết trạch khi đã sinh định. Tư lương đã đủ, là duyên theo pháp tăng thượng của đế làm cảnh, trong các đế, thành tựu đế thượng phẩm xét kỹ pháp nhãn, thành tựu thượng phẩm theo thuận phần quyết trạch sinh ngay lúc này.

Trong đây, ba phẩm thuận phần quyết trạch, là trừ pháp thế đệ nhất, do tánh của pháp thế đệ nhất này chỉ có một sát-na thì không nối nhau, ngay lúc sinh ấy quyết định nhập hiện quán chẳng phải nơi vị trước. Từ hạ phẩm trung phẩm thuận phần giải thoát, thuận phần quyết trạch, có nghĩa thoái lui, đây là chỉ thoái lui về hiện hành, không phải thoái lui tập khí. Đã nương vào Niết-bàn thì trước khởi gốc lành, vì không phát khởi mới nữa.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la tùy tín hành? Là tư lương đã đủ tánh là độn căn, thuận theo sự chỉ dạy của người khác tu hiện quán đế .

Thế nào là Bồ-đặc-già-la tùy pháp hành? Là tư lương đã đủ tánh là lợi căn, tự nhiên thuận theo nơi pháp tăng thượng của đế tu hiện quán đế.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la tín thắng giải? Là Tùy tín hành đã đạt đến quả vị.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la kiến chí? Là tùy pháp hạnh đã đạt đến quả vị.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la thân chứng? Là các bậc Hữu học đã chứng đầy đủ tám định giải thoát.

Thế nào là tuệ Bồ-đặc-già-la giải thoát? Là đã dứt hết các lậu, nhưng chưa chứng đủ tám định giải thoát.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la cùng câu phần giải thoát? Là đã dứt hết các lậu và chứng đắc đầy đủ tám định giải thoát.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la hướng dự lưu? Là trụ thuận phần quyết trạch và trụ nơi vị mười lăm tâm sát-na của kiến đạo.

Thế nào là quả Dự lưu Bồ-đặc-già-la? Là trụ ở vị tâm sát-na thứ mười sáu của kiến đạo. Ngay ở kiến đạo này cũng gọi là hướng nhập

chánh tánh quyết định, cũng gọi là pháp hiện quán. Nếu người đối với cõi Dục chưa lìa dục, sau khi nhập vị chánh tánh quyết định thì đắc quả Dự lưu. Nếu người đối với cõi Dục đã lìa dục, sau khi nhập vị chánh tánh quyết định thì đắc quả nhất lai. Nếu người đã lìa dục cõi Dục, khi nhập vị chánh tánh quyết định thì đắc quả bất hoàn. Nếu đã lìa hẳn tất cả phiền não kiến đạo dứt trừ đắc quả Dự lưu, tại sao chỉ nói dứt hẳn ba kiết đắc quả Dự lưu? Vì thuộc về phần tối thắng. Do đâu là tối thắng? Là do đối với giải thoát là nhân của hành không phát khởi hưởng tới, tuy đã phát khởi hưởng tới nhưng lại làm nhân của xuất ly tà, và làm nhân của xuất ly bất chánh. Lại nữa, ba kiết này là nhân mê lầm đối với cảnh sở tri, vì mê nhân kiến, mê lầm nhân đối tri.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la hưởng Nhất lai? Là trong tu đạo đã dứt năm phẩm phiền não của cõi Dục, an trụ nơi đạo.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la quả Nhất lai? Là trong tu đạo đã dứt phẩm phiền não thứ sáu của cõi Dục, an trụ nơi đạo.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la hưởng Bất hoàn? Là trong tu đạo đã dứt phẩm phiền não thứ bảy, thứ tám của cõi Dục, an trụ trong đạo.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la quả Bất hoàn? Là trong tu đạo đã dứt phẩm phiền não thứ chín của cõi Dục, an trụ nơi đạo. Nếu đã dứt hẳn tất cả phiền não do kiến đạo dứt trừ, đã dứt hẳn tất cả phiền não của cõi Dục do tu đạo dứt trừ thì đắc quả Bất hoàn. Tại sao chỉ nói dứt hẳn năm kiết thuận hạ phần thì đắc quả Bất hoàn? Vì thuộc về phần tối thắng. Tại sao là tối thắng? Vì có thể là nhân thắng của cõi dưới và đường dưới.

Thế nào là hưởng A-Bồ-đặc-già-la-la-hán? Là đã dứt hẳn tám phẩm phiền não của hữu đẳng, an trụ nơi đạo.

Thế nào là quả A-Bồ-đặc-già-la-la-hán? Là đã dứt hẳn phẩm phiền não thứ chín của hữu đẳng, an trụ nơi đạo rốt ráo. Nếu A-la-hán dứt hẳn tất cả phiền não của ba cõi, vì sao chỉ nói dứt hẳn năm kiết thuận thượng phần thì đắc quả A-la-hán? Vì tối thắng. Vì sao? vì thuộc về phần tối thắng? Là lấy nhân của thượng phần và nhân không xả thượng phần.

Thế nào là tối đa là Bồ-đặc-già-la bảy lần sanh trở lại? Tức là quả Dự lưu, đối với việc thọ sanh cõi người, trời, sinh qua lại thọ nhận xen lẫn, đến tối đa là bảy lần trở lại thì đắc tận bờ mé của khổ.

Thế nào là gia gia Bồ-đặc-già-la? Tức là quả Dự lưu, hoặc ở cõi trời, hoặc ở cõi người, từ nhà này đến nhà kia được dứt hết bờ mé khổ. Thế nào là Bồ-đặc-già-la nhất gián? Tức là quả Nhất lai, hoặc ở

cõi trời chỉ thọ một lần sanh thì được tận bờ mé của khổ.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la trung nhập Niết-bàn? Là sinh kiết đã dứt, khởi kiết chưa đoạn, hoặc trung hữu khởi liền ở nơi Thánh đạo hiện tiền, được hết bờ mé của khổ. Hoặc trung hữu khởi đã làm sinh hữu nơi cõi mới khởi tư duy, liền ở nơi Thánh đạo hiện tiền được tận bờ mé khổ. Hoặc tư duy đã phát khởi, hướng tới sinh hữu, chưa đến sinh hữu liền hiện tiền ở Thánh đạo, được hết bờ mé khổ.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la sinh nhập Niết-bàn? Là hai kiết đều chưa dứt, vừa sinh cõi Sắc rồi liền ở nơi Thánh đạo hiện tiền, được hết bờ mé của khổ.

Thế nào là vô hành nhập Niết-bàn? Là đã sinh Niết-bàn rồi, không do gia hạnh mà hiện tiền Thánh đạo, được tận bờ mé của khổ.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la hữu hạnh nhập Niết-bàn? Là đã sinh Niết-bàn rồi, do năng lực gia hạnh mà Thánh đạo hiện tiền, được tận bờ mé của khổ.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la thượng lưu? Là trong các địa của cõi Sắc đều đã thọ sinh, cho đến sau cùng nhập sắc rốt ráo, đối với Thánh đạo vô lậu hiện tiền, được hết bờ mé của khổ. Lại cho đến sanh tới cõi hữu đẳng, Thánh đạo hiện tiền được hết bờ mé khổ.

Lại nữa, tạp tu tĩnh lự thứ tư có năm phẩm sai khác:

1. Tu hạ phẩm.
2. Tu trung phẩm.
3. Tu thượng phẩm.
4. Tu thượng thắng phẩm.
5. Tu thượng cực phẩm.

Do tạp tu năm phẩm này mà tĩnh lự thứ tư như thứ lớp của nó sinh ở năm tầng trời tịnh cư.

Thế nào là A-la-hán thoái pháp? Là tánh độn căn, hoặc phân tán, hoặc không phân tán, hoặc tư duy hoặc không tư duy, đều có thể thoái lui mất hiện pháp lạc trụ.

Thế nào là tư pháp A-la-hán? Là tánh độn căn, hoặc phân tán, hoặc không phân tán, hoặc không tư duy, liền có thể thoái lui sụt hiện pháp lạc trụ. Nếu đã tư duy rồi thì có thể không lui sụt.

Thế nào là A-la-hán hộ pháp? Là tánh độn căn, hoặc phân tán liền có thể thoái thất hiện pháp lạc trụ, hoặc không phân tán thì có thể không lui sụt.

Thế nào là A-la-hán trụ bất động? Là tánh độn căn, hoặc phân tán hoặc không phân tán, đều có thể không thoái thất hiện pháp lạc trụ,

cũng không thể luyện căn.

Thế nào là A-la-hán kham đạt? Là tánh độn căn, hoặc phân tán hoặc không phân tán, đều có thể không thoái thất hiện pháp lạc trụ, nhưng có thể gắng hành luyện căn.

Thế nào là A-la-hán pháp bất động? Là tánh lợi căn, hoặc phân tán hoặc không phân tán, đều có thể không thoái thất hiện pháp lạc trụ.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la cõi Dục dị sinh? Là đối với cõi Dục hoặc sinh hoặc trưởng không đắc thánh pháp.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la cõi Dục Hữu học? Là đối với cõi Dục hoặc sinh hoặc trưởng đã đắc thánh pháp, cũng còn các kiết khác.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la cõi Dục Vô học? Là đối với cõi Dục hoặc sinh hoặc trưởng đã đắc thánh pháp, không có kiết khác. Như cõi Dục có ba thứ, cõi Sắc và cõi Vô sắc cũng vậy.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la cõi Dục và cõi Sắc Bồ-tát? Là cùng với sự diệt lia sinh tướng tinh lự nơi cõi Vô sắc, nên trụ lạc của tinh lự, sinh nơi cõi Dục, hoặc sinh cõi Sắc.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la cõi Dục Độc giác? Là khi không có Phật ra đời, sinh ở cõi Dục, tự nhiên chứng đắc Bồ-đề của Độc giác.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la Như lai bất khả tư nghì? Là đối với cõi Dục bắt đầu từ việc thị hiện an trụ ở cõi trời đố-sử-đa tại cung điện diệu bảo, cho đến thị hiện đại nhập Niết-bàn, thị hiện chỗ hành đại hạnh của tất cả chư Phật, Bồ-tát.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la Bồ-tát thắng giải hạnh? Là trụ trong địa thắng giải hạnh, thành tựu nhẫn hạ trung thượng của Bồ-tát.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la Bồ-tát tăng thượng ý lạc hạnh? Là tất cả Bồ-tát trong mười địa.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la Bồ-tát hữu tướng hạnh? Là tất cả Bồ-tát trụ trong các địa Cực hỷ, Ly cấu, Phát quang, Diệm tuệ, Cực nan thắng, Hiện tiền.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la Bồ-tát vô tướng hạnh? Là tất cả Bồ-tát trụ trong địa Viễn hành.

Thế nào là Bồ-đặc-già-la Bồ-tát vô công dụng hạnh? Là tất cả Bồ-tát trụ trong các địa Bất động, Thiện Tuệ và Pháp Vân.

Lại nữa, như nói quả Dự lưu Bồ-đặc-già-la, quả này có hai thứ:

1. Tiệm xuất ly.
2. Đốn xuất ly.

Tiệm xuất ly, là như trước đã nói rộng. Đốn xuất ly, là đã nhập

hiện quán đế, nương vào định vị chí phát khởi đạo xuất thế gian, dứt nhanh tất cả phiền não trong ba cõi, từng mỗi phẩm dứt riêng chỉ lập hai quả, là quả Dự lưu và quả A-la-hán. Như vậy, Bồ-đặc-già-la phần nhiều đối với hiện pháp, hoặc khi lâm chung khéo phân rõ thánh chỉ, nếu không thể phân rõ thì do nguyện lực, tức là dùng nguyện lực để sinh trở lại cõi Dục, xuất hiện không có Phật ở đời, mà thành quả độc thắng.

